

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ các điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 59, 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 573/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Mai Thị Huỳnh N, sinh năm: 1994; địa chỉ: Số 61 đường số 53, tổ 7B, ấp C, xã Tân T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1990; thường trú: Ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ liên hệ: Số 61 đường số 53, tổ 7B, ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Huỳnh N và anh Nguyễn Văn H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyền số 01/2015 ngày 02/3/2015; mâu thuẫn giữa chị N và anh H phát sinh do bất đồng quan điểm sống, không thể hàn gắn được, nên chị N và anh H thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn; xét thấy sự thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, trái đạo đức xã hội, không trốn tránh nghĩa vụ nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Chị N và anh H xác nhận có 01 con chung tên Nguyễn Nhật H, sinh ngày 01/4/2015. Anh chị thống nhất giao con chung tên Nhật H cho chị Mai Thị Huỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, anh H không cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: Chị N và anh H xác nhận không có.

[4] Về nợ chung: Chị N và anh H xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Huỳnh N và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Đôi bên xác nhận có 01 con chung tên Nguyễn Nhật H, sinh ngày 01/4/2015; giao con chung tên Nguyễn Nhật H cho chị Mai Thị Huỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Ghi nhận việc chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- Về tài sản chung: Đôi bên xác nhận không có.

- Về nợ chung: Đôi bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Mai Thị Huỳnh N và anh Nguyễn Văn H mỗi bên phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm; được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng do chị N và anh H đã nộp theo Biên lai thu số AA/2019/0084012 ngày 10/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi; chị N và anh H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Huỳnh Thạch Vũ**